

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu
Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15; Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Quyết định số 3551/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh Thanh Hóa; Ủy ban bầu cử tỉnh Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 15/3/2026. Cuộc bầu cử sẽ diễn ra sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, khi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu bảo đảm đủ tiêu chuẩn, chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức các Hội nghị triển khai công tác bầu cử

1.1. Ở tỉnh: Kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thời gian thực hiện: **Dự kiến trước ngày 25/11/2025.**

1.2. Ở cấp xã: Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 ở địa phương mình.

Thời gian thực hiện: **Chậm nhất là ngày 27/11/2025.**

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

Việc thành lập Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử được tiến hành theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau:

2.1. Về thành lập Ủy ban bầu cử:

a) Ủy ban bầu cử tỉnh: Được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ngày 13/11/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3551/QĐ-UBND về việc thành lập Ủy ban bầu cử tỉnh Thanh Hóa, có 37 thành viên, gồm đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và đại diện một số cơ quan, tổ chức hữu quan do đồng chí Nguyễn Hoài Anh, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Chủ tịch Ủy ban bầu cử tỉnh.

b) Ủy ban bầu cử ở xã, phường: Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở cấp xã để tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

Ủy ban bầu cử cấp xã có từ 09 - 17 thành viên, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 30/11/2025 (105 ngày trước ngày bầu cử).**

2.2. Về thành lập Ban bầu cử:

a) Ban bầu cử đại biểu Quốc hội: Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có từ 09 - 17 thành viên, gồm: Trưởng

ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

b) Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân: Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có từ 11 - 15 thành viên.
- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có từ 09 - 15 thành viên.
- Ban bầu cử gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 04/01/2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).**

2.3. Về thành lập Tổ bầu cử:

Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 - 09 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên, gồm: Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Thời hạn quyết định thành lập: **Chậm nhất là ngày 31/01/2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).**

Nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Việc tổ chức và hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương được quy định trong Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Về số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và việc phân bổ đại biểu Quốc hội

3.1. Về số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở tỉnh: Trên cơ sở số lượng đại biểu Quốc hội được bầu theo quy định tại Nghị quyết số 1891/NQ-UBTVQH15 ngày 10/11/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XVI¹, số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được tính căn cứ theo số dân, do Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định theo đề nghị của Ủy ban bầu cử tỉnh và được công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

Ủy ban bầu cử tỉnh gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử về Hội đồng bầu cử quốc gia 85 - 90 ngày trước ngày bầu cử (khoảng ngày 15 - 20/12/2025).

3.2. Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân: Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

4. Về hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2

¹ Dự kiến là 17 đại biểu, trong đó: đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở Trung ương giới thiệu là 08 đại biểu, đại biểu do các cơ quan, tổ chức ở địa phương giới thiệu là 09 đại biểu.

và Mục 3, Chương V của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

4.1. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất: Chậm nhất là ngày 10/12/2025 (95 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia.

4.2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).

4.3. Thường trực Hội đồng nhân dân điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Chậm nhất là ngày 15/12/2025 (90 ngày trước ngày bầu cử).

4.4. Hội nghị hiệp thương lần thứ hai: Chậm nhất là ngày 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia.

4.5. Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh lần thứ hai cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội.

Chậm nhất là ngày 05/02/2026 (38 ngày trước ngày bầu cử).

4.6. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba:

Chậm nhất là ngày 20/02/2026 (23 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về Hội đồng bầu cử quốc gia.

Các địa phương thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn công tác bảo vệ chính trị nội bộ liên quan đến cuộc bầu cử, đặc biệt là công tác rà soát, xét duyệt nhân sự theo đúng quy định.

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Người được tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở Trung ương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Hội đồng bầu cử quốc gia (qua Tiểu ban nhân sự, Hội đồng bầu cử quốc gia, địa chỉ: Nhà Quốc hội, số 01 đường Độc Lập, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội).

- Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp nào thì nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính cấp đó.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15/12/2025 và kết thúc vào 17 giờ 00' ngày 01/02/2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng **thứ Bảy, ngày 31/01/2026 và Chủ nhật, ngày 01/02/2026**, Tiểu ban Nhân sự của Hội đồng bầu cử quốc gia và Ủy ban bầu cử các cấp cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử tỉnh, Ủy ban bầu cử cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

Ủy ban bầu cử tỉnh sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, chuyển hồ sơ và danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia; đồng thời, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

Ủy ban bầu cử ở các cấp sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

Cần lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

6. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử tỉnh gửi đến **chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử)**.

Ủy ban bầu cử phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26/02/2026 (17 ngày trước ngày bầu cử)**.

7. Việc lập, niêm yết danh sách cử tri và giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là 03/02/2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri, nếu phát hiện có sai sót thì công dân có quyền khiếu nại với cơ quan lập danh sách cử tri. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, cơ quan lập danh sách cử tri phải giải quyết và thông báo cho người khiếu nại biết kết quả giải quyết.

8. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công

bổ danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ.

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25/8/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử tỉnh, Hội đồng bầu cử quốc gia. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, các nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng

cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

11. Về công bố kết quả bầu cử

Căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình **chậm nhất ngày 25/3/2026 (10 ngày sau ngày bầu cử)**.

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

Ủy ban bầu cử xác nhận tư cách người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử tỉnh tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp tỉnh. Các địa phương tiến hành tổng kết từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến **trước ngày 01/4/2026**.

Ủy ban bầu cử tỉnh gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 ở địa phương về Hội đồng bầu cử quốc gia.

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp được bầu.

III. VỀ CÔNG TÁC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

Ủy ban bầu cử tỉnh thành lập Tiểu ban Thông tin tuyên truyền để giúp Ủy ban bầu cử tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền và vận động bầu cử. Các cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh và các địa phương, các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tốt một số vấn đề sau đây:

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ban hành hướng dẫn về tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, tham mưu, chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan trên pano, áp phích, tranh cổ động, bảng điện tử và triển lãm, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng, đặc biệt coi trọng các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm, vùng miền núi, biên giới.... Quản lý chặt chẽ các hoạt động tuyên truyền của báo chí, xuất bản, nhất là trên không gian mạng, tránh để sai sót; xử lý nghiêm hành vi đưa tin, viết bài thiếu khách quan, trung thực; tăng cường hệ thống thông tin cơ sở, tập trung phát thanh các bản tin về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội, tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn và các tầng lớp Nhân dân về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp để thu hút, gắn kết các tầng lớp Nhân dân hướng về ngày bầu cử; vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia các hoạt động xã hội... lập thành tích chào mừng bầu cử. Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Công an tỉnh chỉ đạo thông tin, tuyên truyền các hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội ở Trung ương và hướng dẫn công tác hiệp thương ở các địa phương; kịp thời phát hiện những vấn đề mới nảy sinh để có biện pháp giải quyết phù hợp theo quy định của pháp luật.

IV. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ VÀ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

Ủy ban bầu cử tỉnh thành lập Tiểu ban Bảo đảm an ninh, trật tự để giúp Ủy ban bầu cử tỉnh chỉ đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Cụ thể là:

- Tiểu ban Bảo đảm an ninh, trật tự phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy bộ đội biên phòng... và các đơn vị liên quan trong nghiên cứu, tham mưu, kiến nghị Ủy ban bầu cử tỉnh chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh trật tự cuộc bầu cử.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội trong cuộc bầu cử.

V. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

Ủy ban bầu cử tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng

nhân dân. Các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và tổ chức kiểm tra công tác bầu cử theo phân công của Ủy ban bầu cử và Kế hoạch kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Tổ bầu cử; kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân chủ động triển khai thực hiện đầy đủ, trách nhiệm các quy định của pháp luật về bầu cử, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban bầu cử tỉnh để xem xét, giải quyết.

Xin gửi kèm theo Lịch trình thời gian triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử quốc gia (để báo cáo);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Chính phủ (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Các đ/c Thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường;
- Ủy ban bầu cử các xã, phường;
- Lưu: VT, UBBC, THĐT.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBBC ngày tháng năm 2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh Thanh Hóa)

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
1	105	30/11/2025 11/10/2025 (ÂL)	Chủ nhật	- Hạn cuối UBTVQH dự kiến cơ cấu, thành phần ĐBQH, số lượng người của cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH; TTHĐND các cấp dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND	UBTVQH và TT HĐND các cấp	Điều 8 khoản 1, Điều 9
2				- Hạn cuối UBND các cấp thành lập UB bầu cử các cấp	UBND các cấp	Điều 22
3	95	10/12/2025 21/10/2025 (ÂL)	Thứ tư	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 1: Thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị (ĐCT UBTWMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBHĐND)	Đoàn CT UBTWMTTQ, BTT UBMTTQ tỉnh	Điều 38 khoản 1, Điều 39 khoản 1, Điều 50 khoản 1
4	90	15/12/2025 26/10/2025 (ÂL)	Thứ hai	Hạn cuối UBTVQH điều chỉnh lần 1 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và ĐP được giới thiệu ứng cử ĐBQH; TT HĐND các cấp điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBHĐND cấp mình	UBTVQH, TT HĐND các cấp	Điều 40, Điều 51
5				Giới thiệu người ứng cử (hội nghị cử tri)	Các cơ quan, tổ chức	Điều 41, Điều 42, Điều 52
6	80	25/12/2025 06/11/2025 (ÂL)	Thứ năm	Hạn cuối HĐBCQG công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các ĐVBC và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi ĐVBC; UBBC các cấp công bố số ĐVBC ĐBHĐND cấp mình, danh sách các ĐVBC và số lượng ĐBHĐND được bầu ở mỗi ĐVBC	HĐBCQG, UBBC các cấp	Điều 10 khoản 2, khoản 3
7	70	04/01/2026 16/11/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Hạn cuối UBND tỉnh thành lập Ban bầu cử ĐBQH; UBND các cấp thành lập Ban bầu cử ĐBHĐND cấp mình	UBND các cấp	Điều 24 khoản 1, khoản 2

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
8		25/01/2026 07/12/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Ngày Đại hội Đảng kết thúc		
9	43	31/01/2026 13/12/2025 (ÂL)	Thứ bảy	Hạn cuối UBND xã thành lập các Tổ bầu cử	UBND cấp xã	Điều 25 khoản 1
10	42	01/02/2026 14/12/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Hạn cuối nộp hồ sơ ứng cử (sau ngày Đại hội Đảng kết thúc)	Công dân ứng cử	Điều 35, Điều 36
11	40	03/02/2026 16/12/2025 (ÂL)	Thứ ba	- Hạn cuối tổ chức hiệp thương 2: Lập danh sách sơ bộ người ứng cử và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú (ĐCT UBTWMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBTWMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBTWMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBHDND)	Đoàn CT UBTWMTTQ, BTT UBTWMTTQ	Điều 43 khoản 1, Điều 44 khoản 1, Điều 53 khoản 1
12				- Thời hạn cơ quan lập danh sách niêm yết danh sách cử tri	Cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 32
13				Công dân khiếu nại về danh sách cử tri (trong 30 ngày từ ngày niêm yết); cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết khiếu nại (trong 05 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Công dân; cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 33
14	38	05/02/2026 18/12/2025 (ÂL)	Thứ năm	Hạn cuối UBND tỉnh điều chỉnh lần 2 cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và ĐP được giới thiệu ứng cử ĐBQH	UBND tỉnh	Điều 47
15	35	08/02/2026 21/12/2025 (ÂL)	Chủ nhật	Tiến hành xong việc xác minh, trả lời các vụ việc cử tri nêu về người ứng cử ĐBQH, ĐBHDND	Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý/giới thiệu người ứng cử/UBND	Điều 46 khoản 4, Điều 55 khoản 4

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
(Nghỉ Tết âm lịch)						
16	23	20/02/2026 04/01/2026 (ÂL)	Thứ sáu	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 3: Lựa chọn, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử (ĐCT UBTWMTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBMTTQVN tỉnh tổ chức hội nghị ở tỉnh để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBMTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBHĐND)	Đoàn CT UBTWMTTQ, BTT UBMTTQ	Điều 48 khoản 1, Điều 49 khoản 1, Điều 56 khoản 1
17	21	22/02/2026 06/01/2026 (ÂL)	Chủ nhật	Hạn cuối BTT UBTWMTTQ và BTT UBMTTQ các cấp gửi biên bản hiệp thương lần 3 và danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử đến HĐBCQG và các cơ quan, tổ chức theo quy định	BTT UBMTTQ các cấp	Điều 57 khoản 1, khoản 2, Điều 58 khoản 1
18				Căn cứ danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH, HĐBCQG gửi UBBC ở tỉnh danh sách và hồ sơ người được giới thiệu về ứng cử tại địa phương	HĐBCQG	Điều 57 khoản 3
19	17	26/02/2026 10/01/2026 (ÂL)	Thứ năm	- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC lập và công bố danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHĐND theo từng đơn vị bầu cử	HĐBCQG, UBBC	Điều 57 khoản 4, Điều 58 khoản 2
20				- Hạn cuối UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBQH từ UBND tỉnh và phân phối cho các Ban BC ĐBQH; UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBHĐND từ UBND cùng cấp và phân phối cho các Ban BC	UBBC	Điều 23 khoản 1 điểm g, khoản 2 điểm h
21	16	27/02/2026 11/01/2026 (ÂL)	Thứ sáu	- Hạn cuối UBBC tỉnh công bố danh sách người ứng cử ĐBQH ở địa phương	UBBC ở tỉnh	Điều 57 khoản 7
22				- Hạn cuối Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHĐND ở khu vực bỏ phiếu	Tổ BC	Điều 59
23				Vận động bầu cử (trong 15 ngày)		Điều 64 - Điều 68

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
24	13	02/03/2026 14/01/2026 (ÂL)	Thứ hai	Hạn cuối Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	Ban BC	Điều 24 khoản 3 điểm d
25	10	05/03/2026 17/01/2026 (ÂL)	Thứ năm	- Tổ bầu cử bắt đầu thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu	Tổ BC	Điều 25 khoản 2 điểm d, Điều 70
26				- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC, BBC ngừng xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và danh sách người ứng cử	HĐBCQG, UBBC, BBC	Điều 61 khoản 2
27	0	15/03/2026 27/01/2026 (ÂL)	Chủ nhật	 Ngày bầu cử		
28	3	18/03/2026 30/01/2026 (ÂL)	Thứ tư	Hạn cuối Tổ BC gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến BBC tương ứng và UBND, BTT UBMTTQ cấp xã	Tổ BC	Điều 76
29	5	20/03/2026 02/02/2026 (ÂL)	Thứ sáu	Hạn cuối Ban BC gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH đến HĐBCQG, UBBC tỉnh, UBMTTQ tỉnh; gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBHĐND đến UBBC cùng cấp, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQ cùng cấp	Ban BC	Điều 77 khoản 3, khoản 4
30	7	22/03/2026 04/02/2026 (ÂL)	Chủ nhật	Hạn cuối UBBC tỉnh gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở tỉnh/tp đến HĐBCQG, UBTVQH, UBTWMTTQ, UBMTTQ tỉnh	UBBC tỉnh	Điều 83 khoản 3
31				Hạn cuối bầu cử thêm (nếu có)		Điều 79 khoản 3
32				Hạn cuối bầu cử lại (nếu có)		Điều 80 khoản 4, Điều 81 khoản 2

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
33	10	25/03/2026 07/02/2026 (ÂL)	Thứ tư	- Hạn cuối HĐBCQG công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBQH	HĐBCQG	Điều 86 khoản 1
34				- Hạn cuối UBBC công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBHHĐND cấp mình	UBBC các cấp	Điều 86 khoản 2
35				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBQH gửi đến HĐBCQG (trong 03 ngày từ khi công bố). HĐBCQG xem xét giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	HĐBCQG	Điều 87 khoản 1, khoản 2
36				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBHHĐND gửi đến UBBC (trong 03 ngày từ khi công bố). UBBC xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	UBBC các cấp	
37	22	06/04/2026 19/02/2026 (ÂL)	Thứ hai	Có thể khai mạc kỳ họp thứ nhất, QH khóa mới/họp HĐND nhiệm kỳ mới		Điều 92 khoản 2 Luật TCQH

* Dự kiến nghỉ Tết Nguyên đán từ ngày 15 - 22/02/2026.

** Các mốc thời gian trên quy định số ngày chậm nhất trước hoặc sau ngày bầu cử phải thực hiện.